SỞ Y TẾ BẮC GIANG
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

Số: 502/TB-BV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Giang, ngày 18 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

"Về việc yêu cầu báo giá thiết bị y tế"

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023;

Căn cứ Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-SYT ngày 19/01/2024 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024 (lần 1) của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-BV 30/08/2024 của Giám đốc Bệnh viện YHCT Bắc Giang "V/v phê duyệt chủ trương và danh mục hàng hóa mua sắm bổ sung thiết bị y tế quý 4 năm 2024"

Căn cứ vào Biên bản họp ngày 22/09/2024 của Hội đồng Khoa học kỹ thuật Bệnh viện về việc thống nhất yêu cầu về cấu hình cung cấp và yêu cầu kỹ thuật cơ bản của Thiết bị được đề nghị mua sắm trong Quyết định số 498/QĐ-BV ngày 30/8/2024";

Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Bắc Giang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo giá thiết bị làm cơ sở xây dựng giá gói thầu cho dự toán mua sắm: *"Mua sắm bổ sung thiết bị y tế Quý 4 - Năm 2024 của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bắc Giang"* với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bắc Giang. Địa chỉ: Số 02 - Đường Nguyễn Danh Vọng – Phường Trần Nguyên Hãn –Thành phố Bắc Giang.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

+ Ds Trần Mạnh Hùng – Chức vụ: Phó trưởng phòng Vật tư – TBYT

+ Số ĐT: 0988.447.368 Email: tranhungduoc@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp (hoặc qua bưu điện) tại địa chỉ: Bộ phận văn thư Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bắc Giang. Địa chỉ: Số 02 - Đường Nguyễn Danh Vọng – Phường Trần Nguyên Hãn –Thành phố Bắc Giang.

- Nhận qua email: *tranhungduoc@gmail.com*

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 18/10/2024 đến hết ngày 28/10/2024. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục, số lượng, yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật của thiết bị y tế được đề nghị mua sắm:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	**Máy điện xung trung tần**	***Yêu cầu chung:*** - Máy mới 100% - Đạt các tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc ISO 13485 hoặc tương đương - Sản xuất: năm 2023 trở đi - Điều kiện môi trường hoạt động: + Nhiệt độ môi trường 100C - 400C + Độ ẩm môi trường từ 10% - 80% + Điện áp nguồn: 220V±22V / 50Hz±1Hz ***Cấu hình cung cấp:*** - Máy chính: 01 chiếc - Dây nguồn: 01 dây - Tấm điện cực: 02 đôi - Túi nhung: 01 đôi - Dây đai: 01 bộ - Cầu chì: 02 chiếc - Sách hướng dẫn: 01 quyển ***Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản:*** - Dùng phương pháp điều trị bằng sóng trung tần được điều chỉnh từ sóng thấp tần. - Công suất: ≥ 60 VA - Tần số sóng trung tần điều chỉnh: khoảng từ ≤ 2 kHz đến ≥ 6 kHz và dung sai tần số đơn là ≤ ±10%	**50**	**Cái**

		- Tần số sóng thấp tần điều chỉnh: khoảng từ ≤ 1 kHz đến ≥ 150kHz và dung sai tần số đơn là ≤ ±10% - Cường độ dòng điện đầu ra: ≤ 100 mA và ≤ 500Ω - Độ ổn định cường độ dòng điện đầu ra: ≤ ±10% - Phạm vi ra nhiệt tấm điện cực điều chỉnh: khoảng từ ≤ 38°C đến ≥ 55°C, chênh lệch ≤±2°C - Điện áp cực đại đầu ra trung tần: Khi được đo trong điều kiện mạch hở, điện áp cực đại đầu ra trung tần không vượt quá 500V - Màn hình hiển thị điều khiển và các phím chức năng: LED, phím cứng, tác động dạng cơ học độ bền cao - Hướng dẫn sử dụng bằng Tiếng Việt		
2	**Máy điện châm**	***Yêu cầu chung:*** - Máy mới 100% - Đạt các tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc ISO 13485 hoặc tương đương - Sản xuất: năm 2023 trở đi - Điều kiện môi trường hoạt động: + Nguồn điện: DC 1.5V x 6 + Đầu vào: 220V/50Hz + Có thể dùng pin ***Cấu hình cung cấp:*** - Máy chính: 01 chiếc - Đầu dò huyệt: 01 chiếc - Dây điện châm có đầu kẹp: 05 dây - Điện cực cao su: 06 chiếc - Dây băng cao su: 01 cuộn - Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh-Việt: 01 bộ.	**61**	**Cái**

		Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản: - Máy điện châm là thiết bị có các chức năng tối thiểu sau: 1. Dò huyệt 2. Châm cứu không kim, châm cứu băng xung điện 3. Châm cứu kim điện 4. Châm cứu xung điện từ trường - Dạng sóng truy xuất tối thiểu có: sóng liên tục, sóng dày đặc - phân tán - Tần số xung điều chỉnh: khoảng từ ≤ 1 kHz đến ≥ 100Hz và độ sai lệch đầu ra ≤ 10% - Công suất tiêu thụ tối đa: ≤ 5W		
3	**Đèn gù hồng ngoại**	***Yêu cầu chung:*** - Máy mới 100% - Sản xuất: năm 2023 trở đi - Điều kiện môi trường hoạt động: + Công suất: 220V/250W(phù hợp với bóng đèn) + Điện thế : 220V/250W (phù hợp với bóng đèn) ***Cấu hình cung cấp:*** - Thân đèn chính: 01 chiếc. - Bóng đèn hồng ngoại 220V/250W: 01 chiếc - Dây nguồn: 01 chiếc - Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh-Việt: 01 bộ. ***Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản:*** - Thân đèn chính: cao tối thiểu 1,7m - Đế đèn: rộng tối thiểu 16cm - Dây nguồn: dài tối thiểu 2m8 m - Có dimmer hoặc công tắc để tăng giảm ánh sáng	**84**	**Cái**

		- Cổ định vị xoay linh động - Đuôi đèn E27 sử dụng nhiều loại bóng đèn. - Chất liệu: Vỏ đèn, thân đèn bằng inox, chóa đèn bằng nhôm - Bóng đèn hồng ngoại 220V và tối thiểu 250W, hình bầu dục, vỏ bóng màu đỏ. - Nhiệt độ tối đa : ≥ 30°C		
4	**Máy điện tim 6 cần**	***Yêu cầu chung:*** - Máy mới 100% - Sản xuất: năm 2023 trở đi - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương - Xuất xứ: thuộc nhóm nước EU hoặc G7 - Điều kiện môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa: ≥65oC + Độ ẩm tối đa: ≥95% ***Cấu hình cung cấp:*** - Máy chính: 01 chiếc - Phụ kiện: Cáp điện tim: 01 bộ + Điện cực trước ngực: 06 quả + Điện cực kẹp chi: 04 cái + Ắc quy: 01 cái + Giấy ghi: 01 thếp + Dây nguồn: 01 cái - Nguồn điện, AC và DC: + AC: 220 V 50 Hz + DC: 12V, ắc quy có thời gian hoạt động nhiều hơn 150 phút - An toàn: Phù hợp với tiêu chuẩn IEC. - Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh-Việt: 01 bộ. ***Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản:*** - Có chức năng phân tích điện tim: + Chương trình phân tích điện tim: có	**01**	**Cái**

		+ Độ tuổi bệnh nhân phân tích: trẻ sơ sinh, trẻ em, người lớn + Mục đánh giá: ≥5 + Mục tìm kiếm: xấp xỉ 200 - Thu nhận tín hiệu điện tim: + Bảo vệ đầu vào tối thiểu: bảo vệ để tránh sốc điện tim + Độ nhạy tiêu chuẩn: ≥10 mm/mV ±2% + Trở kháng đầu vào: ≥ 50 MΩ tại 0.67Hz + Hệ số lọc nhiễu: ≥ 105 dB + Điệp áp bù: ≥ ±550 mV + Tần số đáp ứng: ≤0.05 Hz đến 150 Hz (+0.4 dB/ -3 dB) + Nhiễu trong: ≤20µVp-v + Tần số lấy mẫu: ≥16,000 mẫu/ giây/ kênh + Nhịp tim: • Đo và hiển thị: ≤30 đến ≥300 nhịp/ phút • Độ chính xác: ±≤10% - Xử lý tín hiệu: + Đạo trình điện tim: 12 đạo trình + Kênh đầu vào: ≥1 kênh + Tốc độ lấy mẫu phân tích: ≥500 mẫu/giây + Bộ lọc nhiễu xoay chiều tối thiểu: 50/60 Hz + Hằng số thời gian: ≥3.2s + Bộ lọc cao tần tối thiểu có: 75, 100, 150 Hz + Bộ lọc nhiễu điện cơ tối thiểu có: 25/ 35 Hz + Điện thế phát hiện nhỏ nhất: ≤ 20 µVp-p + Bộ lọc chống trôi: yếu ≤0.1 Hz (-20dB); mạnh ≥ 0.1 Hz (-34dB) + Độ nhạy tố thiểu có: 5, 10, 20 mm/mV + Phát hiện tạo nhịp: có + Bộ chuyển đổi A/D tối thiểu: 24 bit		

5	**Holter huyết áp**	***Yêu cầu chung:*** - Máy mới 100% - Đạt các tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương - Sản xuất: năm 2023 trở đi - Xuất xứ: thuộc nhóm nước EU hoặc G7 - Điều kiện môi trường hoạt động: + Điện áp nguồn: DC 2,4 V hoặc DC 3,0V ***Cấu hình cung cấp:*** - Máy chính: 01 chiếc - Phần mềm phân tích: 01 bộ - Bao đo (tiêu chuẩn): 01 cái - Túi nhung: 01 đôi - Cáp USB: 01 cái - Bộ pin và sạc kèm theo: 01 bộ - Bao/túi đeo: 01 chiếc - Sách hướng dẫn: 01 quyển ***Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản:*** - Theo dõi huyết áp liên tục trong ít nhất 24, giờ trở lên - Dữ liệu bộ nhớ: tối đa ≥ 600 kết quả đo - Áp suất bơm tối đa trong khoảng: từ 0 mmHg cho đến tối đa ≥ 300 mmHg - Phạm vi đo lường: + Huyết áp tâm thu trong khoảng: từ ≤ 60 mmHg đến ≥ 260 mmHg + Huyết áp tâm trương trong khoảng: từ ≤ 30 đến ≥ 160 mmHg - Độ chính xác đo lường: ≤ ± 3 mmHg - Phương pháp đo lường: Đo dao động - Thông số của Phần mềm quản lý: + tương thích với Windows 7 trở lên (32, 64 bit) + Chức năng phân tích, đánh giá, lọc tín hiệu	**01**	**Cái**

6	**Máy siêu âm xách tay**	***Yêu cầu chung:*** - Máy mới 100% - Đạt các tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương - Sản xuất: năm 2023 trở đi - Điều kiện môi trường hoạt động: + Điện áp nguồn: 220V/50Hz ***Cấu hình cung cấp:*** - Máy chính: 01 chiếc - Đầu dò Convex: 01 cái - Đầu dò Linear: 01 cái - Phần mềm đo đạc (tích hợp trong máy): 01 gói - Dây nguồn: 01 cái - Máy in nhiệt: 01 cái - Sách hướng dẫn: 01 quyển ***Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản:*** **1. Máy chính** - Màn hình hiển thị: ≥ 15", điều chỉnh góc nghiêng tối đa ≥ 60 độ - Ổ cứng lưu trữ lượng lớn ≥ 1Tb - Cổng kết nối đầu dò: ≥ 2 cổng - Có thể xách tay tiện lợi để dễ dàng di chuyển **2. Đầu dò:** ***- Đầu dò Convex:*** + Ứng dụng: Ổ bụng, Sản khoa, Phụ khoa, Mạch máu, Tiết niệu,… + Tần số trong khoảng: từ ≤ 1.8 MHz đến ≥ 6 MHz ***- Đầu dò Linear:*** + Ứng dụng: Sản khoa, phụ khoa, tiết niệu + Băng thông: ≤ 3.4 MHz - 12.9 MHz. + Tần số trong khoảng: từ ≤ 3.4 MHz đến ≥ 12.9 MHz **3. Các chế độ hình ảnh**:	**01**	**Bộ**

		- B Mode - M Mode - Doppler màu - Doppler năng lượng - Doppler xung **4. Thông số máy in nhiệt:** - Phương pháp in: In nhiệt trực tiếp - Độ phân giải: ≥ 325 dpi - Tốc độ in: Xấp xỉ ≤ 1.9 giây - Nguồn điện: AC 100 đến 240V, 50/60Hz - Dòng điện đầu vào: 1.3A – 0.6A - Cấu hình cung cấp bao gồm: Máy chính, cáp tín hiệu, sách hướng dẫn sử dụng, cáp nối dài USB		
7	**Máy hấp tiệt trùng 100 lít**	***Yêu cầu chung:*** - Máy mới 100% - Sản xuất: năm 2023 trở đi - Điều kiện môi trường hoạt động: + Nguồn điện: 220V – 50/60Hz ±10% ***Cấu hình cung cấp:*** - Máy chính (Nồi hấp): 01 Cái - Bơm hút chân không tích hợp: 01 Cái - Máy in tích hợp: 01 Cái - Khay đựng dụng cụ: 01 Bộ - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Tiếng anh + Tiếng việt): 01 Bộquyển ***Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật cơ bản:*** - Kiểu dáng: Nồi hấp đứng - Loại cửa: Cửa quay tay - Dung tích nồi hấp ≥ 100 lít - Công suất tiêu thụ lớn nhất: ≤ 4KW ±10% - Công suất tiêu thụ trung bình: ≤ 2KW ±10% - Áp lực tối đa trong khoảng: từ 0 đến ≥ 2.2 Kg/cm2 (±0.15 Kg/cm2)	**01**	**Cái**

		- Dải nhiệt độ trong khoảng: từ 0 đến ≥ 132°C (± ≤1°C) - Áp lực hút chân không: từ ≤ (-0.4) Kg/cm2 đến ≥ (-0.9) Kg/cm2 - Có chế độ bảo vệ: quá nhiệt độ và quá áp suất - Van an toàn mở tại: ≤ 2.8 Kg/cm2 hoặc ≤ 136°C - Màn hình LCD hiển thị các thông số tối thiểu: chương trình hấp, nhiệt độ và thời gian tiệt trùng, số lần hút chân không. Hiển thị thời gian thực. - Hút chân không trước và sau chu trình tiệt trùng giúp cho dụng cụ, đồ vải khô tuyệt đối.		

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Bắc Giang

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

Lưu ý:

- Các đơn vị báo giá các thiết bị có cấu hình, thông số kỹ thuật như trên hoặc tương đương trở lên, bệnh viện sẽ xem xét lựa chọn phù hợp theo nhu cầu tại bệnh viện.

- Các đơn vị gửi báo giá theo mẫu tại Phụ lục 1 và làm bảng so sánh đáp ứng cấu hình của đơn vị tại Phụ lục 2.

- Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá;

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cổng TT đơn vị;
- Lưu: VT, VT-TBYT./.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC GIANG
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

Nguyễn Văn Toàn

Phụ lục 1: Mẫu báo giá

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Bắc Giang

Căn cứ yêu cầu báo giá số: /TB-BV ngày …. tháng … năm 2024 của **Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Bắc Giang**, chúng tôi .... [*ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục thiết bị y tế	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
1										
2										
n										
	Tổng cộng									

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày],* kể từ ngày ... tháng... năm ... *[ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

- Hàng hóa mới 100%, sản xuất năm 2022 trở lại đây; Thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của Nhà sản xuất tại nơi sử dụng.

4. Gửi kèm Báo giá các tài liệu sau:

- Hồ sơ pháp lý chứng minh Đơn vị cung cấp báo giá đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ;
- Tài liệu chứng minh Trang thiết bị y tế chào giá đủ điều kiện lưu hành theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 và Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/3/2023 của Chính Phủ;
- Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa chào giá gồm: Catalog và các tài kỹ thuật khác phản ánh đặc tính, thông số kỹ thuật của trang thiết bị (nếu có);
- Hợp đồng mua bán trang thiết bị y tế báo giá đã hoàn thành (nếu có);

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA HÃNG SẢN XUẤT/
NHÀ CUNG CẤP[(12)]

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Phụ lục 2: Bảng so sánh đáp ứng yêu cầu kỹ thuật

Yêu cầu của đơn vị	Cấu hình báo giá	Đáp ứng/Không đáp ứng	Minh chứng *(Catolog…)*
Giá báo giá:			
I. YÊU CẦU CHUNG			
II. YÊU CẦU CẤU HÌNH CUNG CẤP			
III. THÔNG SỐ KỸ THUẬT			
IV CÁC YÊU CẦU KHÁC *(NẾU CÓ)*			